|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC NINH**  Số: 152/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúcBắc Ninh, ngày 06 tháng 12 năm 2018 |

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v Nâng mức chuẩn trợ cấp, trợ giúp xã hội**

**đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 455/TTr-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chuẩn trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa- xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nâng mức chuẩn trợ cấp, trợ giúp xã hội hàng tháng từ 270.000 đồng/tháng lên 350.000 đồng/tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và các cơ sở bảo trợ xã hội trên địa tỉnh.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XVIII, kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 06/12/2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBTVQH; Chính phủ (b/c);  - Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, BHXH VN (b/c);  - TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - VKSND; TAND tỉnh;  - Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;  - VP: TU, UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;  - Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;  - TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Công báo, Đài PTTH, cổng TTĐT tỉnh,  Báo BN, TTXVN tại BN;  - VP: CVP, phòng TH; lưu VT. | **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hương Giang** |